|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC LẠC HỒNG  **KHOA QUẢN TRỊ - KINH TẾ QUỐC TẾ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|  | *Đồng Nai, ngày tháng năm 2020* |

**CÔNG BỐ CAM KẾT CHẤT LƯỢNG CHUẨN ĐẦU RA**

**NGÀNH LUẬT KINH TẾ**

**Hệ đào tạo Đại học**

Căn cứ công văn số 2196/ BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ sứ mạng, mục tiêu của Trường Đại học Lạc Hồng;

Khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế công bố mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp hệ đại học ngànhLuật kinh tếnhư sau:

**I. MỤC TIÊU:**

- PEO1: Tổ chức và điều phối một cách chuyên nghiệp các công việc trong lĩnh vực pháp lý tại các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

- PEO2: Đánh giá tình hình chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội có liên quan đến lĩnh vực pháp luật.

- PEO3: Phát triển khả năng bản thân bằng cách tiếp nhận những kiến thức mới qua việc học tập trọn đời

**II. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA:**

**1. Điều kiện tuyển sinh:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành đào tạo đại học** | **Ký hiệu trường** | **Mã ngành** | **Khối thi** |
| 1 | Luật kinh tế | LHU | D380107 | A, A1, D1 |

- Thời gian đào tạo: 3.5 năm.

- Đào tạo hệ chính quy lớp ngày.

- Tuyển sinh trong cả nước.

- Tổ chức thi tuyển sinh tại Trường Đại học Lạc Hồng.

- Ngày thi và khối thi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Điểm xét tuyển chung theo khối thi.

**2. Cơ sở vật chất:**

Hiện Trường Đại học Lạc Hồng có 9 cơ sở với cơ sở vật chất cụ thể như sau:

1, Tổng quan về cơ sở vật chất chung của trường

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Số lượng | Đơn vị tính |
| I | Diện tích đất đai | 20 | Ha |
| II | Diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo | 66,175 | m2 |

2, Các công trình, phòng học sử dụng chung

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Số lượng | Đơn vị tính |
| 1 | Giảng đường | | |
|  | Số phòng | 227 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 28,665 | m2 |
| 2 | Phòng học máy tính | | |
|  | Số phòng | 11 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 2,722 | m2 |
| 3 | Phòng học ngoại ngữ (phòng lab) | | |
|  | Số phòng | 4 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 300 | m2 |
| 4 | Thư viện | 1,000 | m2 |
|  | Sách in | 16,000 | đầu sách |
|  | Sách điện tử | 25,000 | đầu sách |
| 5 | Phòng thực hành | | |
|  | Số phòng | 42 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 5,580 | m2 |
| 6 | Xưởng thực hành | | |
|  | Số xưởng | 4 | xưởng |
|  | Tổng diện tích | 1,320 | m2 |
| 7 | Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý |  |  |
|  | Số phòng | 100 | phòng |
|  | Tổng diện tích | 3,520 | m2 |

3, Các thiết bị giảng dạy sử dụng chung

| TT | Thiết bị | Số lượng | Đơn vị tính |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Projector (máy chiếu), màn chiếu | 242 | cái |
| 2 | Micro không dây, âmpli, loa | 242 | bộ |
| 3 | Phòng lab (cabin, máy tính, micro và tay nghe) | 70 | bộ |
| 4 | Máy vi tính | 658 | bộ |
| 5 | Cassette | 20 | máy |
| 6 | Phòng Cisco | 2 | phòng |

**3. Đội ngũ giảng viên:**

- Đội ngũ giảng viên cơ hữu gồm có: 01 Giáo sư, 06 Tiến sĩ, 04 Nghiên cứu sinh và 18 Thạc sĩ tận tâm và nhiệt huyết với nghề.

- Đội ngũ giảng viên thỉnh giảng nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy, trong đó có: hơn 17 Tiến sĩ và gần 40 Thạc sĩ từ các trường đại học tại TP. Hồ Chí Minh: Đại học Kinh Tế TP. Hồ Chí Minh, Đại học Ngân Hàng TP. Hồ Chí Minh, Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, Đại học Kinh tế luật TP. Hồ Chí Minh …., hoặc là lãnh đạo của các sở ban ngành trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Bình Dương: Công ty cổ phần Cáp nhựa Vĩnh Khánh, Tập đoàn Tấn Phát, UBND tỉnh Đồng Nai, Sở Khoa học – Công nghệ tỉnh Đồng Nai, Công ty tư vấn Trần Đình Cửu, Vietinbank Đồng Nai, Eximbank Đồng Nai,…

**4. Các hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt:**

- Hàng năm, khoa Quản trị - Kinh tế quốc tế thường xuyên tổ chức các hoạt động hỗ trợ nhằm đổi mới phương pháp giảng dạy cho giảng viên cũng như đổi mới phương pháp học tập cho sinh viên.

- Tổ chức các buổi thực hành, thực tập và kiến tập liên quan đến chuyên ngành đào tạo tại các doanh nghiệp.

- Câu lạc bộ Kinh tế thường xuyên tổ chức các cuộc thi, các buổi hội thảo, tọa đàm liên quan đến chuyên ngành đào tạo: cuộc thi “Chinh phục nhà tuyển dụng”, buổi tọa đàm “Kỹ năng giao tiếp”…

- Đoàn thanh niên và Hội sinh viên Khoa thường xuyên tổ chức các phong trào văn thể mỹ; các buổi học tập kỹ năng (nói trước đám đông, hoạt náo,…), thực hành trải nghiệm thực tế cho sinh viên.

**5. Nội dung chuẩn đầu ra ngành Luật kinh tế:**

**a) Tên ngành đào tạo:**

- Tiếng Việt: Luật kinh tế .

- Tiếng Anh: Economic Law

**b) Trình độ đào tạo:**

**-** Đại học.

**c) Yêu cầu về kiến thức:**

- **ELO1:** Áp dụng được kiến thức khoa học tự nhiên và khoa học xã hội để giải quyết các tình huống thực tiễn trong ngành luật kinh tế;

- **ELO2:** Đánh giá được những thay đổi, biến động của môi trường pháp lý trong nước và quốc tế

- **ELO3:** Phân tích được các quy định pháp luật để có thể sắp xếp, bố trí, tư vấn các hoạt động pháp lý hiệu quả

* **Yêu cầu về ngoại ngữ**
* *Đối với sinh viên hệ cao đẳng, đại học chính quy khôngthuộc ngành ngôn ngữ phải có một trong các bảng điểm, chứng chỉ sau:*

- Bảng điểm TOEIC đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do Bristish Council cấp)

- Giấy chứng nhận kết quả thi tiếng Anh tương đương 400 điểm TOEIC trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011.

- Chứng chỉ B tiếng Anh do trường Đại học Lạc Hồng cấp.

- Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* *Đối với sinh viện hệ văn bằng 2, vừa làm vừa học, hoàn chỉnh, liên thông không thuộc ngành ngôn ngữ phải có một trong các bảng điểm, chứng chỉ sau:*

- Bảng điểm TOEIC đạt từ 300 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Giấy chứng nhận kết quả thi tiếng Anh tương đương 300 điểm TOEIC trở lên do Trường Đại học Lạc Hồng cấp vào năm 2011

- Chứng chỉ A tiếng Anh (phôi chứng chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo) được cấp trước ngày nhập học hoặc chứng chỉ A tiếng Anh do Trường Đại học Lạc Hồng cấp.

- Bảng điểm TOEFL ITP thi trên giấy đạt từ 400 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm TOEFL iBT đạt từ 32 điểm trở lên (do ETS cấp)

- Bảng điểm IELTS đạt từ 4.5 điểm trở lên, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 4.0 (do Bristish Council cấp)

- Bằng tốt nghiệp cao đẳng hoặc đại học ngành ngữ văn Anh hệ chính quy, tại chức, văn bằng 2, liên thông, hoàn chỉnh có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

* **Yêu cầu về tin học:**

- Chứng chỉ Tin học do Trường Đại học Lạc Hồng cấp áp dụng cho sinh viên hệ cao đẳng, đại học chính quy.

- Chứng chỉ tin học (phôi chứng chỉ của Bộ Giáo dục và Đào tạo) được cấp trước ngày nhập học, hoặc chứng chỉ tin học do Trường Đại học Lạc Hồng cấp áp dụng cho sinh viên hệ văn bằng 2, tại chức, liên thông, hoàn chỉnh.

- Bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học ngành công nghệ thông tin hệ chính quy, tại chức, liên thông, hoàn chỉnh, từ xa có phôi bằng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoặc đã có bằng trung cấp nghề công nghệ thông tin có thời gian đào tạo từ 2 năm trở lên do trường Đại học Lạc Hồng cấp.

**d) Yêu cầu về kỹ năng:**

- **ELO4:** Triển khai các hoạt động pháp lý đến từng nhóm công việc theo yêu cầu cụ thể

- **ELO5:** Thực hiện quyết định để giải quyết các vấn đề pháp lý trong thực tế

- **ELO6:** Truyền đạt ý tưởng bản thân thông qua ngôn ngữ, hình ảnh và văn bản.

**đ) Yêu cầu về thái độ:**

- **ELO7:** Thể hiện đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội của cử nhân luật kinh tế

- **ELO8:** Tạo thói quen tự học và nghiên cứu suốt đời.

**e) Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp:**

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm các công việc sau:

- Làm việc trong các tổ chức kinh tế (phụ trách về nhân sự, pháp lý).

- Làm việc tại các cơ quan nhà nước (phụ trách về nhân sự, pháp lý).

- Làm việc tại các tổ chức hành nghề luật (luật sư, công chứng, thừa phát lại).

- Nghiên cứu, giảng dạy chuyên ngành luật kinh tế tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo.

**g) Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:**

- Có khả năng tự học các kiến thức bổ trợ các chuyên ngành khác để phục vụ cho hướng công việc tương lai.

- Có khả năng tự học tập và nghiên cứu khoa học độc lập, học tập sau đại học trong lĩnh vực chuyên ngành về Luật kinh tế và các ngành khác như: thương mại, quản trị kinh doanh, tài chính,…

- Có khả năng tự học và tích lũy kinh nghiệm thực tế để nâng cao kiến thức chuyên môn, khả năng nghề nghiệp và khả năng quản lý để đảm nhiệm các vị trí công tác cao hơn;

**h) Các chương trình tài liệu mà nhà trường tham khảo:**

- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;

- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Kinh tế Luật Thành phố Hồ Chí Minh;

- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;

- Chương trình đào tạo và tài liệu của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

**TRƯỞNG KHOA**